

**Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:**

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
<b>1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa</b>		
<p>Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu có bảng đề xuất về hàng hóa chào thầu có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của nhà sản xuất (hãng sản xuất), đáp ứng tất cả các yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V, Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT (kèm tài liệu chứng minh);</li> <li>- Tất cả các hàng hóa/thiết bị được quy định trong phạm vi cung cấp nêu tại Mục 1 Chương V phải có Catalogue, tài liệu kỹ thuật đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT. Trường hợp trong catalogue không đầy đủ thông số theo yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải có xác nhận thông số kỹ thuật của nhà sản xuất (hãng sản xuất) để chứng minh. Riêng đối với thiết bị phụ kiện lắp đặt không yêu cầu.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.</li> <li>- Có 01 loại hàng hoá có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của nhà sản xuất (hãng sản xuất) không đáp ứng tất cả các yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V, Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT, Hoặc không kèm tài liệu chứng minh.</li> </ul>	<b>Không đạt</b>
<b>2. Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa</b>		
<p>2.1 Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết hàng hóa mới 100%.</li> <li>- Có cam kết giá gói thầu đã bao gồm các loại thuế, chi phí vận chuyển, lắp đặt hướng dẫn sử dụng bàn giao cho đơn vị cho đơn vị sử dụng.</li> </ul>	<b>Đạt</b>

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
	<p>- Đối với các hàng hoá có yêu cầu về kiểm nghiệm, tiêu chuẩn sản xuất, chứng nhận sản phẩm thì Nhà thầu phải cung cấp các chứng nhận, kết quả thử nghiệm của cơ quan, đơn vị có chức năng đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.</p> <p>- Nhà thầu đáp ứng các yêu cầu tại mục 1.3 chương V – Yêu cầu về kỹ thuật.</p>	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>3. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
Đề xuất tiến độ cung cấp hàng hóa, thiết bị của nhà thầu	Tiến độ chi tiết cung cấp hàng hóa, thiết bị $\leq 90$ ngày và phù hợp với đề xuất kỹ thuật	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>4. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa</b>		
Tính hợp lý của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa. Như vận chuyển hàng hóa bằng phương tiện nào, cách thức và quy trình giao hàng, địa điểm cung cấp, phương pháp kiểm tra chất lượng hàng hóa trước khi giao hàng và tiến hành cung cấp cho chủ đầu tư.	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
An toàn lao động và vệ sinh môi trường	Có cam kết có biện pháp bảo đảm an toàn khi lắp đặt, vận hành thử đối với thiết bị sử dụng điện và bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, đầy đủ khi cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	<b>Đạt</b>
	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu	<b>Không đạt</b>
<b>5. Bảo hành, Bảo trì sản phẩm</b>		
Thời gian bảo hành, bảo trì	<p>- Thời gian bảo hành <math>\geq 12</math> tháng kể từ ngày bàn giao cho Chủ đầu tư.</p> <p>- Thời gian bảo trì: Nhà thầu có cam</p>	<b>Đạt</b>

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
	<p>kết cung cấp phụ tùng/linh kiện thay thế <math>\geq 05</math> năm kể từ ngày hết thời hạn bảo hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết trong thời gian bảo hành nếu các hàng hóa bị lỗi không khắc phục được phải đổi hàng hóa mới.</li> <li>- Có quy trình bảo hành và khắc phục sự cố hợp lý, khả thi phù hợp với gói thầu.</li> <li>- Liệt kê rõ ràng, chi tiết các dạng hư hỏng sẽ được bảo hành, các dạng hư hỏng không được bảo hành.</li> <li>- Nhà thầu có cam kết trong thời hạn bảo hành, sau thời gian không quá 24 giờ kể từ khi đại diện Chủ đầu tư liên hệ với đại diện bên nhà thầu để sửa chữa mà nhà thầu không có người đến kiểm tra và sửa chữa thì nhà thầu phải chịu mọi khoản chi phí mà bên Chủ đầu tư đã thanh toán cho đơn vị sửa chữa khác.</li> </ul>	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên không đạt.	<b>Không đạt</b>
<b>6. Khả năng thích ứng về mặt địa lý và tác động môi trường</b>		
Khả năng thích ứng về mặt địa lý và tác động môi trường	Cam kết Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý và không có tác động môi trường	<b>Đạt</b>
	Hàng hóa cung cấp không thích ứng về mặt địa lý và có tác động môi trường	<b>Không đạt</b>
<b>7. Các yếu tố về thời gian thực hiện, đào tạo chuyên giao công nghệ</b>		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, kế hoạch đào tạo, chuyên giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Có điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, kế hoạch đào tạo, chuyên giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu đạt	<b>Không đạt</b>
<b>8. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu</b>		

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
<p>Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p>	<p>Nhà thầu có cam kết không bị kết luận vi phạm về Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p>	<p><b>Đạt</b></p>
	<p>Đối với nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu nêu trên trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này. Trường hợp nhà thầu liên danh, thành viên liên danh có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP như nêu trên phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị bảo đảm dự thầu tương ứng với tỷ lệ giá trị công việc thành viên đó đảm nhận trong liên danh trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này</p>	<p><b>Chấp nhận được</b></p>
	<p>Nhà thầu không có đầy đủ cam kết hoặc cam kết không đúng sự thật hoặc nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia mà không thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần (hoặc có nhưng nhỏ hơn 03 lần) giá trị yêu cầu trong E- HSM T trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này.</p>	<p><b>Không đạt</b></p>
<p><b>Kết luận</b></p>	<p>Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn trên được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.</p>	<p><b>Đạt</b></p>

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
	Nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn trên thì được đánh giá là không đạt.	<b>Không đạt</b>

**\* Ghi chú:**

- Chủ đầu tư sẽ yêu cầu nhà thầu cung cấp tất cả các tài liệu chứng minh về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm, năng lực kỹ thuật cho Chủ đầu tư trong quá trình đối chiếu tài liệu (đối với nhà thầu được xem xét trúng thầu) để kiểm tra, đối chiếu với thông tin nhà thầu kê khai trong E-HSDT.

- Trong quá trình kiểm tra, đối chiếu; nếu Chủ đầu tư xác định các thông tin kê khai trong E-HSDT không chính xác; nhà thầu sẽ bị đánh giá là có hành vi “Cố ý cung cấp các thông tin, tài liệu không trung thực, không khách quan trong hồ sơ dự thầu” theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 16 - Luật Đấu thầu. Khi đó, E-HSDT của nhà thầu sẽ bị đánh giá là “Không đạt yêu cầu”; đồng thời chủ đầu tư sẽ kiến nghị các cơ quan chức năng xem xét, xử lý vi phạm trong đấu thầu đối với nhà thầu theo quy định tại Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.